CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT TÍN

www.vtac.com.vn

BẢN TIN PHÁP LÝ

THÁNG 2.2025

NỘI DUNG CHÍNH

1. Điểm mới của Nghị định 20/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 132/2020/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

2. Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC

3. Hướng dẫn khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo Công văn số 95/CTĐLA-TTHT của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk

4. Hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo Công văn số 367/TCT-CS của Tổng cục Thuế

Nội dung 1: Điểm mới của Nghị định 20/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 132/2020/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

Nghị định 20/2025/NĐ-CP ban hành với nhiều sửa đổi quan trọng nhằm tăng cường quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, đặc biệt là về tiêu chí xác định quan hệ liên kết, quy định về tổ chức tín dụng và phương pháp kê khai thông tin giao dịch liên kết

1. Điều chỉnh tiêu chí xác định quan hệ liên kết

-Tổng dư nợ của các khoản vay giữa hai bên phải đạt từ 25% vốn góp trở lên, thay vì xét riêng từng khoản vay.
-Loại trừ các trường hợp không áp dụng quan hệ liên kết đối với:
+ Tổ chức tín dụng không có quyền kiểm soát hoặc góp vốn vào doanh nghiệp đi vay.
+ Hai bên đều là tổ chức tín dụng và không chịu sự kiểm soát của bên thứ ba.

2. Bổ sung quy định về chi nhánh hạch toán độc lập

Nếu một chi nhánh hạch toán độc lập nhưng vẫn bị kiểm soát về hoạt động sản xuất, kinh doanh bởi công ty mẹ, thì vẫn được xem là có quan hệ liên kết

3. Bổ sung quy định về tổ chức tín dụng

-Quan hệ liên kết bao gồm cả tổ chức tín dụng với công ty con, công ty kiểm soát, hoặc công ty liên kết theo Luật Các tổ chức tín dụng.

4. Cập nhật Phụ lục I về kê khai thông tin giao dịch liên kết

Phụ lục I mới được thay thế, cập nhật các tiêu chí kê khai nhằm phù hợp với các sửa đổi trong định nghĩa quan hệ liên kết

Căn cứ pháp lý: Nghị định 20/2025/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Nội dung 2: Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC (1)

Ngày 23/12/2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 86/2024/TT-BTC, quy định chi tiết về đăng ký thuế, thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 06/02/2025 và áp dụng trên phạm vi toàn quốc

1. Đối tượng áp dụng

Người nộp thuế là tổ chức:

+Bỏ quy định liệt kê các doanh nghiệp đăng ký theo pháp luật chuyên ngành (Điều 4).

+Tổ hợp tác thuộc đối tượng đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế, trừ trường hợp đăng ký kinh doanh qua cơ chế một cửa liên thông.

Người nộp thuế là hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân:

+Cá nhân nước ngoài kinh doanh thương mại điện tử tại Việt Nam phải đăng ký thuế.

+Cá nhân có số định danh cá nhân được sử dụng thay cho mã số thuế (từ 01/07/2025).

Nội dung 2:Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC (2)

2. Nội dung thay đổi

1 Mã số thuế

- Bổ sung quy định cấp mã số thuế riêng cho nhà thầu nước ngoài có nhu cầu kê khai, nộp thuế riêng (Điều 5).
- Số định danh cá nhân của công dân Việt Nam được sử dụng thay thế mã số thuế cá nhân.

2 Thủ tục đăng ký thuế

- Đơn giản hóa hồ sơ đăng ký thuế đối với tổ chức và cá nhân, giảm giấy tờ yêu cầu
- Cá nhân có số định danh cá nhân chỉ cần kê khai họ tên, số định danh, ngày sinh, các thông tin khác được tích hợp từ Cơ sở dữ liệu quốc gia
- Địa điểm nộp hồ sơ được quy định chi tiết theo từng loại hình người nộp thuế.

3 Thay đổi thông tin đăng ký thuế:

- Hộ kinh doanh thực hiện thay đổi thông tin đăng ký thuế cùng với thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.
- Thời hạn ban hành thông báo về việc người nộp thuế chuyển địa điểm được quy định rõ ràng hơn.

Nội dung 2:Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC (3)

2. Nội dung thay đổi

4 Tạm ngừng và chấm dứt hoạt động

- Không cập nhật trạng thái tạm ngừng hoạt động của doanh nghiệp nếu cơ quan đăng ký kinh doanh đã chấp thuận tạm ngừng.
- Đơn giản hóa thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế đối với hộ kinh doanh và cá nhân

5 Khôi phục mã số thuế

- Quy định cụ thể về hồ sơ và quy trình khôi phục mã số thuế cho tổ chức, cá nhân
- Cơ quan thuế xử lý khôi phục ngay trong ngày nếu nhận được thông tin từ cơ quan đăng ký kinh doanh.

3. Hiệu lực thi hành

- Từ ngày 06/02/2025: Áp dụng các quy định mới về hồ sơ, thủ tục đăng ký thuế.
- Từ ngày 01/07/2025: Chính thức sử dụng số định danh cá nhân thay thế mã số thuế cá nhân.

Căn cứ pháp lý: Thông tư 86/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính về đăng ký thuế, có hiệu lực từ 06/02/2025.

Nội dung 3: Hướng dẫn khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo Công văn số 95/CTĐLA-TTHT của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk (1)

Ngày 10/01/2025, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Công văn số 95/CTĐLA-TTHT, hướng dẫn Công ty cổ phần xây dựng Phúc Hưng về chính sách khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo quy định mới của Luật Quản lý thuế

1 Nguyên tắc khai bổ sung hồ sơ khai thuế

-Người nộp thuế có quyền khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai sót, với điều kiện:
+Việc bổ sung được thực hiện trước khi cơ quan thuế công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.
+Hồ sơ khai thuế không thuộc phạm vi, thời kỳ thanh tra, kiểm tra của cơ quan thuế.
-Nếu nội dung khai bổ sung thuộc phạm vi thanh tra, kiểm tra, người nộp thuế phải thực hiện theo kết luận của cơ quan thuế.

2 Các trường hợp khai bổ sung cụ thể

a) Điều chỉnh giảm giá trị hạng mục công trình đã xuất hóa đơn

- Người nộp thuế có quyền khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai sót, với điều kiện:
  +Việc bổ sung được thực hiện trước khi cơ quan thuế công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.
  +Hồ sơ khai thuế không thuộc phạm vi, thời kỳ thanh tra, kiểm tra của cơ quan thuế.
- Nếu nội dung khai bổ sung thuộc phạm vi thanh tra, kiểm tra, người nộp thuế phải thực hiện theo kết luận của cơ quan thuế.

b) Điều chỉnh hóa đơn ảnh hưởng đến thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Nếu lập hóa đơn điều chỉnh làm thay đổi số thuế TNDN phải nộp của năm trước, doanh nghiệp phải khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế TNDN của năm đó.

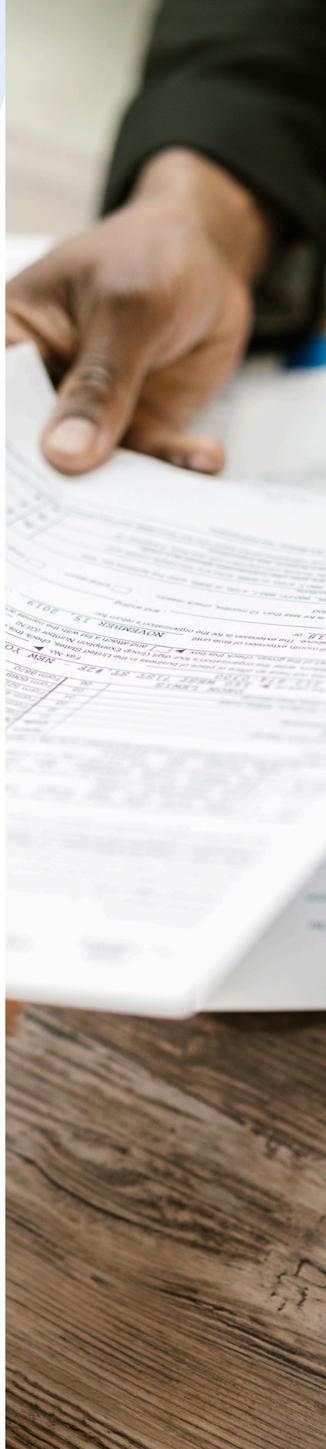

Nội dung 3: Hướng dẫn khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo Công văn số 95/CTĐLA-TTHT của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk (2)

Ngày 10/01/2025, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Công văn số 95/CTĐLA-TTHT, hướng dẫn Công ty cổ phần xây dựng Phúc Hưng về chính sách khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo quy định mới của Luật Quản lý thuế

2 Các trường hợp khai bổ sung cụ thể

c) Trường hợp sau thanh tra, kiểm tra thuế

- Nếu cơ quan thuế đã có kết luận hoặc quyết định xử lý về thuế nhưng sau đó doanh nghiệp có phát sinh điều chỉnh quyết toán công trình:
  + Doanh nghiệp thực hiện khai bổ sung theo khoản 3 Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (áp dụng đến 31/12/2024).
  + Từ ngày 01/01/2025, thực hiện theo quy định mới tại khoản 6 Điều 6 Luật số 56/2024/QH15.
- Nếu việc khai bổ sung là do điều chỉnh giảm giá trị hạng mục công trình theo quyết định phê duyệt mà không có hành vi vi phạm hành chính, doanh nghiệp sẽ không bị xử phạt về thuế.

Căn cứ pháp lý: Công văn số 95/CTĐLA-TTHT của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk về việc khai bổ sung hồ sơ thuế

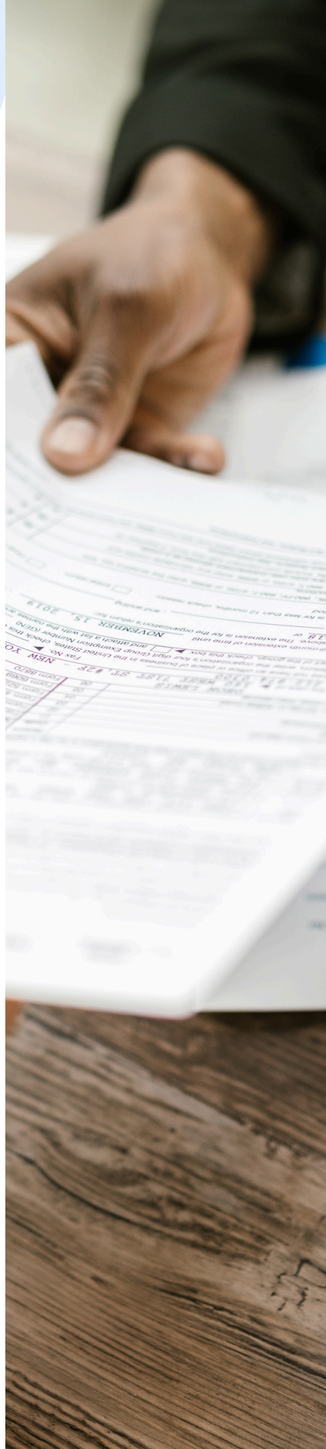

Nội dung 4: Hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo Công văn số 367/TCT-CS của Tổng cục Thuế (1)

Ngày 22/01/2025, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 367/TCT-CS, hướng dẫn về chính sách hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

1. Điều kiện hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

- Cơ sở kinh doanh có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên, thì được hoàn thuế theo tháng hoặc quý
- Nếu số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng, thì được khấu trừ vào tháng/quý tiếp theo.

Nội dung 4: Hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo Công văn số 367/TCT-CS của Tổng cục Thuế (2)

3. Phương pháp xác định số thuế GTGT được hoàn

Doanh nghiệp có cả hoạt động xuất khẩu và bán trong nước:

+ Phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

+ Nếu không hạch toán riêng, số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa xuất khẩu sẽ được phân bổ theo tỷ lệ doanh thu hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu trong kỳ khai thuế từ kỳ trước đến kỳ hiện tại.

Sau khi bù trừ số thuế GTGT phải nộp từ hoạt động bán trong nước, số thuế GTGT đầu vào còn lại từ 300 triệu đồng trở lên sẽ được hoàn thuế

Số thuế GTGT được hoàn không vượt quá 10% doanh thu hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

Nếu số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ và đủ điều kiện xét hoàn nhưng chưa đề nghị hoàn trong kỳ trước, doanh nghiệp có thể chuyển sang kỳ tiếp theo để xem xét hoàn thuế

Căn cứ pháp lý: Công văn số 367/TCT-CS của Tổng cục Thuế hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Lầu 7, Tòa nhà ACB Tower, số 444A-446 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 15, Quận 3, TP.HCM

028 3990 6959
Di động: 0906 893 984 - Mr Võ Văn Vân – Tổng Giám đốc

vanvv@vtac.com.vn
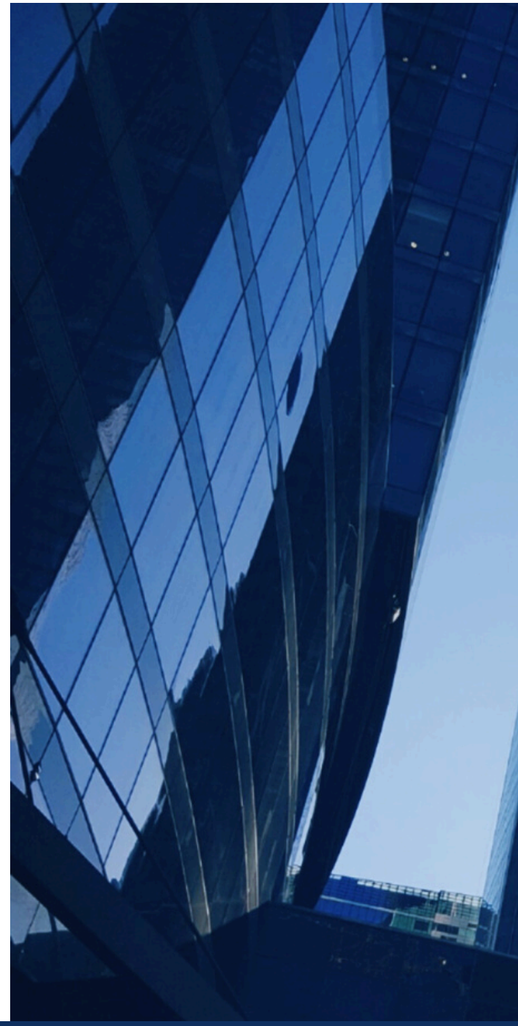
www.vtac.com.vn